

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả bài thi và cấp Chứng chỉ
Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản khóa I năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 851/NQ-HĐTĐHTTr ngày 19/8/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-ĐHTTr ngày 05/01/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản khóa I năm 2026;

Căn cứ kết quả bài thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Ban Chấm thi, Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản khóa I năm 2026 chấm;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa I năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản cho 70 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa I năm 2026 tổ chức (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp, trưởng các đơn vị và những học viên nói tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Lãnh đạo trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN (Hường).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA I NĂM 2026**

*(Kèm theo Quyết định số: 43/QĐ-ĐHTTr ngày 14/01/2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)*

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
1	Bùi Ngọc	Anh	22/09/2004	Sơn La	8.50	7.00	Đạt
2	Đình Phương	Anh	23/08/2003	Tuyên Quang	8.50	9.50	Đạt
3	Hoàng Tuấn	Anh	03/02/1990	Phú Thọ	8.50	9.50	Đạt
4	Phạm Mỹ	Anh	22/01/1986	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
5	Bế Thị Tam	Bảo	17/05/2004	Tuyên Quang	9.25	5.50	Đạt
6	Bàn Văn	Cương	16/05/2004	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
7	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	06/12/2004	Hung Yên	8.75	9.00	Đạt
8	Đình Thị Hoàng	Diệu	11/10/2004	Sơn La	7.50	5.00	Đạt
9	Vừ Thị	Dính	19/04/2004	Hà Giang	8.25	5.00	Đạt
10	Đình Thị	Doãn	20/06/2004	Sơn La	6.50	5.50	Đạt
11	Đình Mạnh	Dũng	09/07/2004	Sơn La	5.75	5.50	Đạt
12	Bùi Thị Việt	Hà	17/09/2006	Thái Nguyên	7.00	8.00	Đạt
13	Quàng Ngọc	Hà	20/09/2004	Điện Biên	8.00	5.50	Đạt
14	Lò Duy	Hải	21/06/2004	Điện Biên	8.50	5.50	Đạt
15	Hùng Thúy	Hằng	11/08/2004	Hà Giang	7.75	5.50	Đạt
16	Đình Thị	Hằng	02/06/1994	Tuyên Quang	7.25	6.00	Đạt
17	Hoàng Thị	Hậu	27/02/2004	Tuyên Quang	8.50	7.00	Đạt
18	Nguyễn Văn	Hiếu	03/09/1992	Hà Giang	6.50	6.50	Đạt
19	Ma Thị	Hoa	22/06/2004	Tuyên Quang	8.00	9.50	Đạt
20	Lê Phi	Hòa	24/05/1989	Tuyên Quang	8.00	5.50	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Đinh Thu	Hoài	07/04/2004	Sơn La	9.25	5.00	Đạt
22	Hà Thu	Hoài	18/08/2005	Tuyên Quang	8.25	9.50	Đạt
23	Nguyễn Huy	Hùng	02/03/2004	Bắc Kạn	8.25	6.50	Đạt
24	Lương Thị	Huyền	02/03/2004	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt
25	Ma Thị Thu	Huyền	26/02/2004	Tuyên Quang	9.00	6.50	Đạt
26	La Thị	Hứa	16/05/2004	Hà Giang	7.50	5.00	Đạt
27	Ngô Thị	Hương	18/01/1987	Hà Nội	8.00	5.50	Đạt
28	Lò Thị	Kim	08/01/2004	Sơn La	7.25	6.00	Đạt
29	Vừ A	Ký	10/02/2003	Điện Biên	7.00	5.00	Đạt
30	Đỗ Văn	Khải	17/04/2004	Tuyên Quang	8.50	8.00	Đạt
31	Nguyễn Lý Ngọc	Lan	24/09/2004	Tuyên Quang	8.50	5.50	Đạt
32	Dương Thị Mỹ	Lệ	16/06/2004	Tuyên Quang	9.00	5.50	Đạt
33	Triệu Kim	Long	13/09/1990	Tuyên Quang	8.50	9.50	Đạt
34	Lò Thị Khánh	Ly	26/12/2006	Sơn La	8.50	5.50	Đạt
35	Nguyễn Thị	Ly	27/01/2003	Hà Nội	7.75	7.50	Đạt
36	Hoàng Khánh	Ly	25/04/2004	Hà Nội	7.75	6.00	Đạt
37	Quan Thị Thu	Mừng	02/09/2004	Tuyên Quang	8.50	9.00	Đạt
38	Phạm Thị Trà	My	04/12/2005	Cao Bằng	8.25	9.50	Đạt
39	Nguyễn Trà	My	14/08/2004	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
40	Ngô Thị	Nga	10/04/2004	Tuyên Quang	9.00	9.00	Đạt
41	Cà Thị	Ngân	03/09/2004	Sơn La	9.50	9.00	Đạt
42	Hoàng Kim	Ngân	30/01/2003	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
43	Hoàng Bích	Ngọc	13/12/2004	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
44	Mã Thị Bích	Ngọc	18/11/2005	Tuyên Quang	9.00	5.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Nguyễn Bảo	Ngọc	14/03/2003	Tuyên Quang	8.00	9.50	Đạt
46	Lý Thị Minh	Nguyệt	06/11/2004	Hà Giang	9.25	9.00	Đạt
47	Nguyễn Hà	Nhi	02/07/2004	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
48	Hoàng Phương	Oanh	28/11/2003	Sơn La	7.75	6.00	Đạt
49	Triệu Duy	Phong	24/02/2004	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
50	Trần Phạm Mai	Phương	20/09/2004	Sơn La	6.25	5.00	Đạt
51	Ma Thị	Phượng	22/11/1990	Tuyên Quang	7.25	8.50	Đạt
52	Trần Văn	Quang	14/03/1991	Tuyên Quang	8.50	9.50	Đạt
53	Trần Thị Như	Quỳnh	01/07/2003	Thái Bình	6.75	6.00	Đạt
54	Đặng Như	Quỳnh	10/06/2004	Tuyên Quang	7.50	5.50	Đạt
55	Ma Vĩnh	Quỳnh	25/06/1988	Tuyên Quang	8.75	5.00	Đạt
56	Ma Thị	Sen	17/11/2005	Tuyên Quang	9.50	9.50	Đạt
57	Phạm Thị	Tấm	22/10/2004	Phú Thọ	8.25	5.50	Đạt
58	Đinh Anh	Tuấn	27/06/2004	Sơn La	6.50	5.00	Đạt
59	Cao Thị	Thanh	24/08/1978	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
60	Đỗ Tất	Thành	17/04/2004	Tuyên Quang	7.00	8.50	Đạt
61	Quàng Thu	Thảo	11/01/2004	Sơn La	8.50	6.00	Đạt
62	Hoàng Thu	Thảo	28/11/2004	Sơn La	7.50	5.00	Đạt
63	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	12/03/1994	Tuyên Quang	7.75	6.00	Đạt
64	Lương Việt	Thắng	12/08/2004	Tuyên Quang	6.50	6.00	Đạt
65	Đinh Thị Quỳnh	Thơ	17/10/2004	Sơn La	7.25	5.00	Đạt
66	Lương Thị	Thúy	15/03/2005	Tuyên Quang	9.00	7.50	Đạt
67	Hà Anh	Thư	05/04/2004	Sơn La	8.25	6.00	Đạt
68	Phạm Tuấn	Vũ	05/10/2001	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				TN	TL	
69	Trần Thị Hồng Yên	19/12/2004	Tuyên Quang	9.00	5.00	Đạt
70	Lưu Thị Hải Yên	16/07/2004	Sơn La	7.50	7.00	Đạt

(Ấn định danh sách có 70 học viên)